

Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 272/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025 giữa:

Chị D, sinh năm 2003; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Hải Phòng; căn cước công dân số 031303008737 cấp ngày 26 tháng 01 năm 2022 và anh B, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Hải Phòng; căn cước công dân số 031097010737 cấp ngày 20 tháng 8 năm 2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị D và anh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị D trực tiếp nuôi con chung tên N sinh ngày 01 tháng 02 năm 2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D và anh B thống nhất để hai bên tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị D và anh B thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về án phí: Chị D nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008233 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, chị D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền